

Số: 285/KH-UBND

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính tỉnh Đồng Tháp năm 2021

Nhằm cụ thể hóa và thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức; thực hiện việc trao đổi, đối thoại với tổ chức, công dân trên các phương tiện truyền thông.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, tiến hành xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC trong năm 2021.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền công tác CCHC trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương bằng nhiều hình thức thích hợp, nhất là tuyên truyền việc thực thi đơn giản hoá thủ tục hành chính (TTHC), các mô hình, cách làm hay trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì và nâng cao chất lượng chuyên mục CCHC; cập nhật và đăng tải các bài viết, thông tin hoạt động CCHC trên Cổng Thông tin điện tử Tỉnh, Trang Thông tin điện tử CCHC của Tỉnh, các Trang Thông tin điện tử các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố; các trang mạng xã hội của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

- Tổ chức các chương trình gặp gỡ và đối thoại về công tác thực hiện CCHC đối với cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện các chương trình gặp gỡ

và đối thoại với Lãnh đạo Tỉnh trên sóng phát thanh và truyền hình; gặp gỡ đối thoại trực tiếp với người dân và doanh nghiệp.

2. Cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đúng quy trình, nâng cao tính dự đoán, dự báo của văn bản quy phạm pháp luật.

- Nhanh chóng triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân biết, thực hiện đúng pháp luật.

- Thường xuyên rà soát và kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền hủy bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật mới ban hành.

- Theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Đẩy mạnh thực hiện đơn giản hóa TTHC theo kế hoạch và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của UBND Tỉnh, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết TTHC, tháo gỡ khó khăn trong giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Bảo đảm kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC thuộc thẩm quyền của địa phương theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giải quyết công việc theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông gắn với ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả tại nhà qua dịch vụ bưu chính công ích; cung ứng dịch công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

- Triển khai thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính theo nhiều kênh và hình thức thích hợp.

- Tiếp tục thực hiện khảo sát đo lường sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với dịch vụ hành chính công và công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Kiện toàn các tổ chức tư vấn phối hợp liên ngành (Hội đồng, Ban Chỉ đạo) do UBND Tỉnh thành lập theo hướng giao cho một cơ quan hành chính chủ

trì, phối hợp với các cơ quan khác trong tổ chức thực hiện; giải thể các Hội đồng, Ban Chỉ đạo hoạt động không hiệu quả, không cần thiết.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, tận tụy phục vụ Nhân dân; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Xác định cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng vị trí việc làm theo tiêu chuẩn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức, kể cả cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý để làm cơ sở xác định biên chế, tuyển dụng và quy hoạch đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức.

- Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, chọn người có đủ tiêu chuẩn, phẩm chất đạo đức, năng lực vào bộ máy nhà nước.

- Đổi mới hình thức, chương trình bồi dưỡng gắn với yêu cầu vị trí việc làm, bảo đảm phù hợp, thiết thực. Bảo đảm yêu cầu về công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Mở rộng việc ứng dụng phần mềm quản lý hồ sơ điện tử cán bộ, công chức đến viên chức sự nghiệp công lập và cán bộ, công chức cấp xã.

6. Cải cách tài chính công

- Thực hiện phân cấp tài chính và ngân sách, kinh phí phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của từng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính ở tất cả cơ quan hành chính các cấp và ở tất cả các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với tất cả đơn vị sự nghiệp công lập.

- Triển khai thực hiện rộng rãi cơ chế khoán cho tư nhân và các tổ chức ngoài nhà nước một số loại dịch vụ công như vệ sinh công cộng, vệ sinh đô thị, cấp, thoát nước, cây xanh, công viên, ánh sáng...; đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công.

- Thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch về tài chính công.

7. Hiện đại hóa hành chính

- Nâng cấp hệ thống mạng diện rộng của Tỉnh, của các sở, ban, ngành tỉnh, của cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Cổng Thông tin điện tử của Tỉnh, Trang Thông tin điện tử của các cơ quan hành chính cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định; cập nhật và đưa các TTHC lên mức 3, 4. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc thực hiện TTHC mức 3, mức 4 cũng như việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua đường bưu chính công ích.

- Cải tiến việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong tỉnh.

- Hoàn thiện phần mềm một cửa, một cửa liên thông điện tử trên địa bàn tỉnh, bảo đảm quy trình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; nâng cấp các tính năng về tra cứu kết quả giải quyết TTHC qua internet, điện thoại, tổng đài tin nhắn tự động.

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC đối với các sở, ngành tỉnh và tất cả các huyện, thành phố. Đồng thời, mở rộng cho UBND cấp huyện thực hiện phần mềm chấm điểm Chỉ số cho các phòng chuyên môn và UBND cấp xã.

- Tăng cường đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp trụ sở các cơ quan hành chính, nhất là ở cấp xã, bảo đảm có đủ diện tích làm việc, phương tiện, trang thiết bị hiện đại cần thiết nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước và phục vụ tốt Nhân dân, doanh nghiệp.

- Triển khai các giải pháp trong xây dựng Chính quyền số theo chủ trương chung của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ, Ngành Trung ương và tình hình thực tế của Tỉnh.

8. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2021 của Tỉnh.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về CCHC.

- Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo yêu cầu, công tác CCHC được đưa vào nội dung kỳ họp của UBND Tỉnh để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và đề ra giải pháp đẩy mạnh việc thực hiện CCHC tại các ngành, các cấp.

- Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh và các Đề án có liên quan.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố căn cứ vào Kế hoạch này tiến hành xây dựng Kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương; triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về CCHC, bố trí đủ nhân lực và điều kiện bảo đảm hoàn thành những công việc được giao; định kỳ quý, 6 tháng và năm báo cáo về UBND Tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp và báo cáo theo quy định.

Đối với cơ quan được giao chủ trì các nhiệm vụ về công tác thông tin, tuyên truyền, có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí hoặc bố trí từ nguồn kinh phí tự chủ và phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; đề xuất UBND Tỉnh về các biện pháp cần thiết bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ. Đồng thời, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan tham mưu UBND Tỉnh đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện CCHC hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện kịp thời báo cáo, đề xuất UBND Tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- Các PCT/UBND Tỉnh;
- VP/TU; BTC/TU; BDV/TU;
- Ban Pháp chế HĐND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Đài PT&TH ĐT; Báo Đồng Tháp;
- Lưu: VT, T (KSTTHC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dương

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số 285 /KH-UBND ngày 05 /12/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp)

Số TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến	Ghi chú
1.	Công tác thông tin, tuyên truyền						
a)	Tăng cường tuyên truyền CCHC trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị, địa phương	Các hình thức thích hợp	Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	Sở Nội vụ	Thường xuyên trong năm	Kinh phí tự chủ	
b)	Tổ chức Hội thi tìm hiểu về CCHC cấp huyện	Hội thi	UBND cấp huyện (các huyện có điều kiện)	Sở Nội vụ	Theo Kế hoạch tổ chức tại các huyện có điều kiện	50triệu/ huyện	NS huyện
c)	Duy trì và nâng cao chất lượng chuyên mục CCHC trên sóng phát thanh và truyền hình tỉnh	Các chuyên mục	Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Mỗi tháng 02 kỳ	05triệu/ kỳ	NS tỉnh
d)	Đăng các bài viết, thông tin hoạt động CCHC trên Báo Đồng Tháp	Bài viết, thông tin	Sở Nội vụ, Báo Đồng Tháp	Các cơ quan có liên quan	Mỗi tháng một kỳ	05 triệu/tháng	NS tỉnh
đ)	Xây dựng video tuyên truyền các hoạt động, mô hình hay về CCHC	Video	Sở Nội vụ	Đài Phát thanh và Truyền hình Tỉnh	Quý II/2021	40 triệu	NS Tỉnh

e)	Tuyên truyền trên Đài Truyền thanh huyện, thành phố	Tin, bài	UBND và Đài Truyền thanh cấp huyện	Đài Phát thanh và Truyền hình Tỉnh	Hàng tuần trong tháng	Theo quy định	NS huyện
g)	Tổ chức đi tham quan, học tập các mô hình, kinh nghiệm hay trong thực hiện CCHC ở các địa phương khác	Chuyến tham quan, học tập	Sở Nội vụ	Các sở, ngành tỉnh và huyện, thành phố có điều kiện	Trong năm 2021	70 triệu	NS tỉnh
h)	Tổ chức Hội thi tìm hiểu CCHC cấp tỉnh năm 2021	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ngành tỉnh và huyện, thành phố	Trong năm 2021	120 triệu	NS Tỉnh
i)	Cập nhật thường xuyên bài viết, thông tin hoạt động CCHC trên Trang Thông tin điện tử CCHC	Trang thông tin CCHC	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông, Công Thông tin điện tử Tỉnh	Trong năm 2021	50 triệu	NS Tỉnh
k)	Ban hành Đề án tuyên truyền CCHC nhà nước tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 – 2030	Đề án	Sở Nội vụ	Các sở, ngành tỉnh và huyện, thành phố	Trong năm 2021	20 triệu	NS Tỉnh
2. Cải cách thể chế							
a)	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2021 của sở, ban, ngành tỉnh, địa phương	Kế hoạch	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã		Trong tháng 01/2021	Kinh phí tự chủ	

b)	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý và tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thực tiễn	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả rà soát; - Quyết định công bố văn bản 	Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã	Các sở, ban, ngành tỉnh	Theo Kế hoạch của Hội đồng rà soát văn bản	Theo Kế hoạch	
c)	Theo dõi, kiểm tra, kịp thời xử lý, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý về tình hình thi hành pháp luật của Tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch; - Báo cáo. 	Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã	Các sở, ban, ngành tỉnh	Thường xuyên trong năm	Theo Kế hoạch	
3. Cải cách thủ tục hành chính							
a)	Hệ thống, công bố thủ tục hành chính theo quy định hiện hành và xây dựng quy trình giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh (kể cả cấp huyện, cấp xã)	Quyết định công bố	Các sở, ban, ngành tỉnh	Văn phòng UBND Tỉnh	Thường xuyên trong năm khi có quy định mới của pháp luật	Kinh phí tự chủ	
b)	Thực hiện rà soát, kiến nghị các cấp thẩm quyền bãi bỏ, hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính không còn phù hợp	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định công bố; - Quyết định hoặc văn bản kiến nghị 	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND Tỉnh	Theo tiến độ Kế hoạch của Văn phòng Chính phủ	Theo Kế hoạch	
c)	Tập huấn về công tác nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	Hội nghị tập huấn	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Theo kế hoạch	Theo Kế hoạch	

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước							
a)	Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định của Chính phủ	Quyết định	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Khi có văn bản pháp luật mới	Kinh phí tự chủ	
b)	Rà soát, đề xuất thực hiện phân cấp quản lý nhà nước	Quyết định phân cấp, ủy quyền	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	Trong năm 2021	Kinh phí tự chủ	
c)	Xây dựng và tổ chức thực hiện đề án đổi mới quản lý đơn vị sự nghiệp công lập	Đề án đổi mới quản lý đơn vị sự nghiệp công lập	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Khi có hướng dẫn của Trung ương	Theo hướng dẫn	
d)	Tiếp tục thực hiện Đề án chuyển giao nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công; Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 trên địa bàn tỉnh	Quyết định, Báo cáo	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Theo Đề án	NS nhà nước	
5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức							
a)	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2021 của ngành, địa phương	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Trong tháng 01/2021	Theo Kế hoạch	

a)	Triển khai các quy định về giao quyền tự chủ về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính (kể cả cấp xã) và đơn vị sự nghiệp	Quyết định thực hiện	Sở Tài chính, UBND cấp huyện và cấp xã	Sở Nội vụ	Khi có văn bản mới	Kinh phí tự chủ	
b)	Triển khai Đề án cải cách tiền lương và các văn bản về chế độ tiền lương, phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức	Văn bản triển khai	Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Trong năm 2021	Theo Đề án	
7. Hiện đại hóa hành chính							
a)	Tiếp tục hoàn thiện phần mềm một cửa điện tử, các phần mềm khác có liên quan đến công tác CCHC trên địa bàn tỉnh	Phần mềm	Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành tỉnh có liên quan và UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Trong năm 2021	Theo Kế hoạch	
b)	Đảm bảo cung cấp và vận hành thông suốt các dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 trên hệ thống thông tin chính quyền điện tử tỉnh Đồng Tháp, Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của các sở ngành, UBND các huyện, thành phố.	Kế hoạch triển khai	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND Tỉnh, Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Trong năm 2021	Theo Kế hoạch	
c)	Cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn 9001:2015	Kế hoạch triển khai	Các cơ quan, đơn vị đã và chuẩn bị được công nhận	Sở Khoa học và Công nghệ	Trong năm 2021	Theo Kế hoạch	

d)	Tiếp tục thực hiện khảo sát, đo lường sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh năm 2021	Kết quả khảo sát	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Trong năm 2021	150 triệu	NS Tỉnh
d)	Ban hành Đề án xây dựng hệ thống thông tin CCHC giai đoạn 2021 – 2015, định hướng đến năm 2030	Đề án	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Trong năm 2021	Theo Đề án	
8. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC							
a)	Kiểm tra CCHC	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch kiểm tra - Báo cáo kết quả kiểm tra 	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND Tỉnh; các Sở: Tư pháp, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Khảo học và Công nghệ; Ban Dân vận TU, Ban Pháp chế HĐND Tỉnh, Đài PT&TH, Báo ĐT	Theo Kế hoạch và đột xuất khi có yêu cầu	Kinh phí kiểm tra	
b)	Kiểm tra công vụ, công chức	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch kiểm tra - Báo cáo kết quả kiểm tra 	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Định kỳ hàng quý và đột xuất khi có yêu cầu	Kinh phí tự chủ	

c)	Xác định Chi số CCHC các sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện bằng phần mềm tin học	Thông báo kết quả xếp loại thực hiện CCHC	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện.	Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 12/2021	80 triệu đồng	
d)	Xây dựng, triển khai việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh và các Đề án có liên quan.	Quyết định, Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Theo văn bản triển khai của Bộ Nội vụ	Theo quy định	

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP